

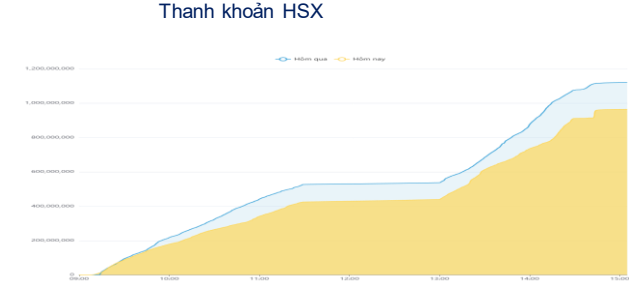


ÁP LỰC CHỐT LỜI NGẮN HẠN GIA TĂNG TRỞ LẠI

Bản tin ngày 29/05/2025

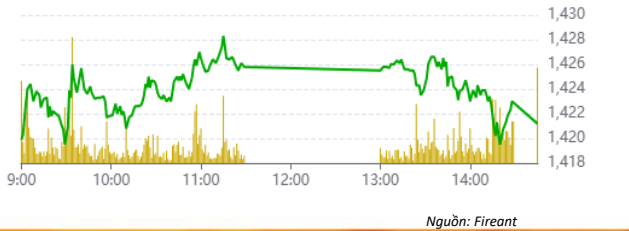
THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.341,87	223,56
Thay đổi	2,06	1,77
Thay đổi %	0,15%	0,80%
KLGD (Triệu CP)	965,8	93,2
GTGD (Tỷ)	22.451	1.631
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	139	83
CP giảm giá	189	76
CP tham chiếu	44	61
P/E	13,20	24,92
P/B	1,70	1,45



Chỉ số phái sinh

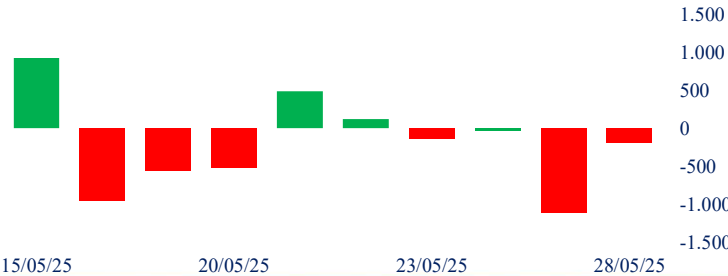
Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.432,2	4,74	75,19	54.573
VN30F1M	1.357,0	+1,5		



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 2,06 điểm (+ 0,15%). Áp lực bán bắt đầu xuất hiện khiến cho mặc dù đã cố gắng nhưng thị trường vẫn đóng phiên thấp hơn giá mở cửa, và độ rộng nghiêng nhẹ về bên bán với 189 mã giảm và 139 mã tăng.
- Nhóm cổ phiếu họ nhà Vin đồng hành cùng nhau nâng đỡ thị trường sau bao ngày vắng bóng.
- Áp lực bán đến từ nhóm ngân hàng bắt đầu dâng cao khiến thị trường điều chỉnh
- Nhóm các cổ phiếu khác như bất động sản, xây dựng, dầu khí,... cũng tăng nhưng chủ yếu tập trung vào một vài mã vốn hóa lớn với xu hướng tăng mạnh và rõ ràng hơn.
- Trên sàn HSX, khối ngoại bán ròng nhẹ 197,62 tỷ đồng tập trung vào VCI, VNM

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tạo cây nến Spinning Top tại vùng kháng cự cho thấy sự do dự giữa phe mua và phe bán tại mức giá cao hiện tại. Đây vẫn là vùng kháng cự mạnh 3 năm trở lại đây của thị trường. Sau khi tăng một mạch hơn 200 điểm thì việc VN-Index cần một nhịp tích lũy tiếp theo để duy trì đà tăng là điều dễ hiểu.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Giữ nguyên tỷ trọng cổ phiếu và quan sát thị trường.
- Kịch bản 1 (50%): Thị trường tích lũy thêm cầu và tiếp tục tăng mạnh, vượt kháng cự 1.340 điểm. Mua với tỷ trọng nhỏ các cổ phiếu nhóm BDS, BDS KCN,...
 - Kịch bản 2 (50%): VN-Index đi dao động quanh vùng 1.300- 1.340 điểm, nhà đầu tư giữ nguyên tỷ trọng cổ phiếu và quan sát thị trường hoặc có thể lướt T+ khi thị trường về các vùng hỗ trợ kháng cự.

Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	SZC	34,95	34,8	26/05/2025	39	31	Đầu tư
2	MWG	63,50	61	13/05/2025	70	56	Đầu tư
3	FPT	126,30	121	14/05/2025	140	114	Đầu tư



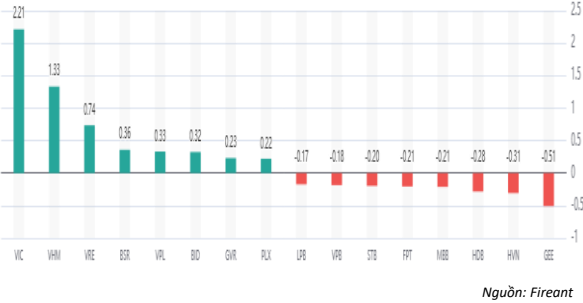
ÁP LỰC CHỐT LỜI NGẮN HẠN GIA TĂNG TRỞ LẠI

Bản tin ngày 29/05/2025

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	2,39%	6,36%
Hóa chất	0,16%	14,85%
Tài nguyên Cơ bản	0,17%	1,72%
Xây dựng và Vật liệu	-1,03%	10,55%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1,44%	22,52%
Ô tô và phụ tùng	-0,66%	14,71%
Thực phẩm và đồ uống	-0,21%	2,38%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,56%	13,66%
Y tế	-0,46%	9,58%
Bán lẻ	-0,03%	6,26%
Truyền thông	2,42%	3,86%
Du lịch và Giải trí	-0,02%	25,18%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,24%	6,86%
Ngân hàng	-0,26%	6,04%
Bảo hiểm	-0,27%	10,27%
Bất động sản	1,59%	23,80%
Dịch vụ tài chính	0,06%	6,98%
Công nghệ Thông tin	-0,45%	6,08%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	75,7	1,40 / 1,88%	8.909.605
DXG	18,05	0,30 / 1,69%	33.822.385
NLG	37	0,10 / 0,27%	4.617.607
MWG	64,4	0,10 / 0,16%	11.026.647
GVR	29,65	0,25 / 0,85%	5.881.890

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VCI	36,55	-0,45 / -1,22%	10.951.302
VNM	55,2	-0,20 / -0,36%	3.908.641
VCB	56,8	0,00 / 0,00%	7.459.437
HAH	80,5	-3,90 / -4,62%	4.622.015
SSI	23,7	0,00 / 0,00%	26.209.929

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
STK	Đặng Hướng Cường	Thành viên Hội đồng Quản trị	27/05/2025	Bán	6.878.420
VNM	F&N Dairy Investments Pt ---		27/05/2025	Bán	20.899.554
VNM	F&N Dairy Investments Pt ---		27/05/2025	Bán	20.899.554
DXG	Amersham Industries Limited ---		27/05/2025	Bán	0
FRT	Norges Bank ---		27/05/2025	Bán	0

TIN TỨC

Trong nước

[Luật hóa xử lý nợ xấu:](#)
[Bình Định có thêm khu công nghiệp rộng hơn 207ha, vốn trên](#)
[Hơn 14,7 triệu tỷ đồng tiền gửi 'chảy' về ngân hàng](#)

Doanh nghiệp

[GAS: Đặt mục tiêu lợi nhuận bằng một nửa năm 2024](#)
[YEG:đư kiện doanh thu và lợi nhuận năm 2025-2026 'đi lùi'](#)
[Bamboo Airways đón tàu Boeing mới](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Trung Quốc lộ điểm yếu trong cuộc chiến thương mại với Mỹ](#)
[Thoả thuận lịch sử giữa Anh và EU](#)
[Tổng thống Donald Trump cân nhắc trừng phạt Nga](#)
[Tại sao châu Âu không mua khí đốt từ Iran?](#)

Hàng hóa

[Giá xăng có thể tăng nhẹ](#)
[Giá vàng đi ngang khi căng thẳng thương mại Mỹ-EU hạ nhiệt](#)
[TP.HCM: Giá nhà ở xã hội tăng gấp đôi](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX 77.166.170	1,47%
2	SHB 53.157.949	0,00%
3	NVL 46.925.226	1,56%
4	EVF 34.187.581	-1,42%
5	DXG 33.822.385	1,69%
6	CII 28.481.591	-3,14%
7	SSI 26.209.929	0,00%
8	VND 20.048.632	-0,31%
9	TCB 19.391.074	-0,33%
10	MSB 19.280.530	-0,43%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

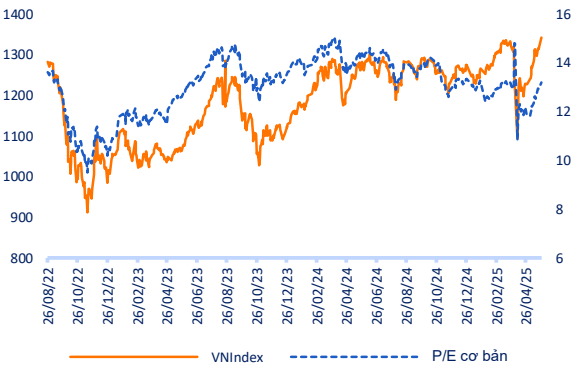
Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi
USD/VND 25730	0,08%
EUR/VND 28566	-0,35%
GBP/VND 34066	-0,37%
USD/VND 173,00	-0,57%
AUD/VND 30522	-0,33%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
USD	23.750	26.144
EUR	26.841	29.666
GBP	32.008	35.377
JPY	164	181
CHF	28.628	31.641

Định giá thị trường





ÁP LỰC CHỐT LỜI NGẮN HẠN GIA TĂNG TRỞ LẠI

Bản tin ngày 29/05/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	29,45	28,1	08/05/2025	31	25	4,8%	Mua
2	MWG	64,40	61	13/05/2025	70	56	5,6%	Mua
3	FPT	118,40	121	14/05/2025	140	114	-2,1%	Mua
4	SZC	34,95	34,8	26/05/2025	39	31	0,4%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	25,60	26,5	08/10/2024	34	25	-3,4%	Mua mới
2	TCB	30,50	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	39,6%	Nắm giữ
3	CTG	39,55	35	19/09/2024	45	33	13,0%	Nắm giữ
4	KDH	29,45	33	18/10/2024	38,5	31	-10,8%	Nắm giữ
5	STB	41,05	38,3	20/02/2025	44	35,4	7,2%	Nắm giữ
6	SZC	34,95	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	-16,2%	Nắm giữ
7	KBC	26,90	29,4	20/02/2025	35	26,7	-8,5%	Nắm giữ
8	MWG	64,40	54,1	21/02/2025	74	46	19,0%	Nắm giữ
9	FPT	118,40	143,6	20/02/2025	190	122,1	-17,5%	Nắm giữ
10	HAH	80,50	53,3	21/02/2025	60	50	51,0%	Nắm giữ
11	DGC	90,70	106	20/02/2025	116	90,6	-14,4%	Nắm giữ
12	MSH	56,90	59	21/02/2025	63	57	-3,6%	Nắm giữ
13	VCG	22,20	21,6	20/02/2025	27	18,9	2,8%	Nắm giữ
14	BCM	61,50	51	05/05/2025	72	42	20,6%	Mua mới



ÁP LỰC CHỐT LỜI NGẮN HẠN GIA TĂNG TRỞ LẠI

Bản tin ngày 29/05/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
2	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
3	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
4	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
5	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời
6	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
7	NTL	17	18	20/03/2025	22,5	16	-5,6%	Cắt lỗ
8	MWG	46,2	60,3	09/04/2025	70	56,0	-23,4%	Cắt lỗ
9	HCM	23,7	30	09/04/2025	34	28,5	-21,0%	Cắt lỗ
10	HSG	11,2	18,6	09/04/2025	21,5	17,5	-39,8%	Cắt lỗ
11	VIX	10,4	11,3	09/04/2025	14,5	10,5	-8,0%	Cắt lỗ

1	VIC	79,00	59,5	24/04/2025	72	55	32,8%	Chốt lời
---	-----	-------	------	------------	----	----	-------	----------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
2	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ
3	VHC	62	70	28/03/2025	83,8	69	-11,4%	Cắt lỗ
4	TCM	38,2	45	28/03/2025	55	42	-15,1%	Cắt lỗ
5	PNJ	82	95,4	28/03/2025	112	87,1	-14,0%	Cắt lỗ



ÁP LỰC CHỐT LỜI NGẮN HẠN GIA TĂNG TRỞ LẠI

Bản tin ngày 29/05/2025

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580
Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn